

Phan Ngọc

Thử xét

Văn hóa-Văn học
bằng ngôn ngữ học



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

**THỬ XÉT
VĂN HOÁ, VĂN HỌC
BẰNG NGÔN NGỮ HỌC**

PHAN NGỌC

**THỬ XÉT
VĂN HOÁ, VĂN HỌC
BẰNG NGÔN NGỮ HỌC**

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN - 2000

LỜI NÓI ĐẦU

Công trình *Thử xét văn hoá, văn học bằng ngôn ngữ học* được viết trong một thời gian tương đối dài cho nên cần phải giải thích về cách tiếp cận.

Từ năm 1958, tôi không dạy học mà làm nghề dịch sách. Vì dịch xong còn phải giới thiệu, cho nên nhân chuyện giới thiệu sách trình bày tác giả và tác phẩm theo cách nhìn tôi đã tiếp thu của ngôn ngữ học. Các bài giới thiệu của tôi về Ngô Kính Tử, Tư Mã Thiên, Séc-xpia, Đic-kenx v.v... vay mượn cách nhìn nét khu biệt của ngôn ngữ học, nhưng lại nêu nét khu biệt về nội dung chứ không xuất phát từ hình thức như ngôn ngữ học cấu trúc. Những bài giới thiệu này nhìn chung được chấp nhận cho nên tôi cố gắng thử bước tiếp, đi vào hình thức, nhưng dùng hình thức để giải quyết những vấn đề về nội dung. Đó là những bài viết về các mẹo dịch, mẹo giảng nghĩa, mẹo ngữ pháp, chính tả v.v... Chính cuộc đời của tôi đã khiến tôi hiểu khái niệm mà sau này tôi gọi là "khúc xạ", tức là muốn cho một lý luận mới chưa quen thuộc trở thành quen thuộc phải tính đến độ khúc xạ qua tâm thức dân tộc.

Khi sự đổi lập đã bắt đầu được chấp nhận, tôi tiến thêm một bước, bắt đầu sử dụng hình thức để giải thích nội dung. Đó là những công trình tôi viết về phong cách trong đó có phong cách Nguyễn Du, Tuồng đồ. Cách làm của tôi bắt đầu gây khó chịu, nhưng cũng có người bênh vực. Tôi hiểu khả năng của mình. Tôi chỉ có tham vọng đi tìm một phương pháp làm việc có tác dụng tích cực trong việc đổi mới khoa học nhân văn, chứ không phải là chuyên gia về văn học. Từ khi viết xong phong cách Nguyễn Du vào năm 1965, tôi bắt đầu viết tiếp về Nguyễn Tuân, Song thất lục bát, tức là tiến thêm một bước trên con đường đi tìm nội dung của hình thức. Nhưng trong hoàn cảnh bấy giờ công bố những công trình theo hướng này sẽ còn khó chịu hơn, nên tôi viết rồi cứ ngồi đợi, chữa đi chữa lại. Hai bài viết về *Nguyễn Tuân* và thơ *Song thất lục bát* trong tuyển tập này là hai bài tôi mất nhiều công sức nhất. Tuy đây đó có đăng, nhưng đều đăng chỉ một phần nhỏ, không phải cái phần vì nó tôi đã mất nhiều năm tháng để tìm hiểu.

Xu hướng tìm ngữ nghĩa của hình thức là xuất phát từ một bản khoãn có thực. Tôi học ngôn ngữ học để tìm biện pháp giải quyết những vấn đề về ngữ pháp, phong cách, ngữ nghĩa tiếng Việt. Những lý thuyết của phương Tây không giúp được tôi bao

hiều trong câu chuyện này. Hình thức đơn tiết, không thay đổi của tiếng Việt bắt buộc tôi nghĩ đến việc xây dựng một phong cách học cấu trúc cho tiếng đơn tiết, một số bài đã được công bố trong quyển *Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học* (Nxb Tuổi trẻ, TP Hồ Chí Minh, 1995). Vì ngôn ngữ học hiện đại không trả lời được cho những tìm tòi của tôi, tôi tìm cách học văn hoá châu Âu để cắt nghĩa tại sao những hiểu biết của tôi trong sách vở không giúp tôi giải quyết những vấn đề thực tế. Điều này bắt buộc tôi phải học triết học Đức và đọc các sách về phương pháp để lý giải những băn khoăn của mình.

Từ năm 1980, tôi chuyển sang làm công tác ở Viện Đông - Nam Á và bắt đầu nhìn thấy những vấn đề ngôn ngữ, văn hoá trong một kiến giải rộng hơn không bó hẹp vào Việt Nam. Vì văn hoá trở thành vấn đề cấp bách, có tính thời sự, cho nên tôi học nhân loại học, dân tộc học và bắt đầu thấy những chỗ yếu của Âu châu luận (Eurocentrisme) trong việc giải quyết mọi vấn đề của phương Đông.

Công trình này trình bày những suy nghĩ của tôi về mối quan hệ giữa văn học và văn hoá Việt Nam. Tôi cố gắng tìm hiểu văn học trên cơ sở văn hoá để giải thích thân thoại Việt - Mường, ảnh

hường văn học Pháp ở Việt Nam, tìm cách đối lập Đạo Nho ở Trung Quốc vào đạo Nho ở Việt Nam để giải thích trường hợp Nguyễn Trãi. Đặc biệt cuối quyển sách có một chương nói về văn hoá Hy Lạp. Chương này là một chương trong công trình sẽ xuất bản của tôi nói về sự lựa chọn của sáu nền văn hoá khác nhau: Trung Quốc, Ấn Độ, Hy Lạp, La Mã, Trung Cổ, Pháp. Sau khi xây dựng hệ khái niệm của văn hoá học, tôi muốn thử trình bày sáu nền văn hoá khác nhau để kiểm tra hệ thống khái niệm của mình, đừng khỏi mang tiếng "đánh trống bỏ dùi". Mặc dầu điều này rất khó khăn, tôi vẫn cố gắng làm bởi vì không thể ngồi chờ ai đó làm hộ. Khi văn hoá là một sự lựa chọn thì Việt Nam để có sự lựa chọn đúng, nhất thiết phải hiểu chỗ mạnh và chỗ yếu của những kiểu lựa chọn khác nhau đừng tránh được những mò mẫm có thể bất lợi cho sự lựa chọn trước mắt.

Tôi có nói mình chịu ơn anh Trần Đức Thảo. Trong quyển *Những tìm hiểu về nguồn gốc ngôn ngữ và ý thức* anh Thảo đã đi theo con đường của Mác trong việc tìm hiểu nguồn gốc của chủ nghĩa tư bản. Mác xuất phát từ một hiện tượng có chung trong nhiều xã hội là hàng hoá rồi phân xuất ra hai hiện tượng có chung trong nhiều xã hội là giá trị sử dụng và giá trị trao đổi. Rồi Mác nêu lên vai trò tuyệt đối của giá trị trao đổi trong loại hàng hoá dưới chủ

nghĩa tư bản lấy nó làm “*tế bào*” của chủ nghĩa tư bản bằng cách dựa vào mọi khoa học thời đại ông. Cũng vậy, anh Thảo để tìm hiểu nguồn gốc của ý thức ở con người không xuất phát từ nguồn gốc hay việc chế tạo công cụ tuy thực sự là của riêng con người nhưng cách xa con vượn quá nhiều. Cho nên anh phải tìm ở hành động chỉ chỗ là điều con vượn cũng có. Từ đó phân xuất ra các nét riêng của con người làm thành *cử chỉ chỉ trở* (le geste de l’index) trong đó cái vật được chỉ *thẳng* vào vật chứ không phải vòng cung và có *khoảng cách* giữa vật được chỉ với kẻ chỉ vào vật. Anh gọi đó là “*tế bào của ý thức*” và phân tích nó dựa trên khoa học thế kỷ 20 như Mác đã phân tích tế bào của chủ nghĩa tư bản.

Nếu tôi nghiên cứu văn hoá theo các định nghĩa có sẵn thì cũng sẽ làm như các nhà nghiên cứu ý thức con người xuất phát từ ngôn ngữ hay cách chế tạo công cụ. Tôi phải xuất phát từ “*sự lựa chọn*” cũng là một “*cử chỉ chỉ trở riêng cho một tộc người*”. Rồi tôi cũng phân xuất kiểu lựa chọn để tìm bản sắc văn hoá. Sau khi bắt đầu nêu lên bản sắc văn hoá Việt Nam, tôi tìm các cách chỉ trở nêu lên sự khác nhau của một số nền văn hoá. Chỉ sau đó tôi mới dám tiếp cận “*kiểu chọn*” của Hồ Chí Minh trong công trình *học thuyết Hồ Chí Minh* với tính cách kiểu chọn của văn hoá Việt Nam trong một thế

giới bị chi phối bởi học thuyết của Mác - Lê Nin. Đó là con đường tôi gọi là thức nhận (prise de la cous cience) và tôi khảo sát các kiểu lựa chọn trong huyền thoại, văn học và ở từng người ở đây chỉ là để tìm hiểu cách làm.

Tôi chỉ là kẻ tìm đường, một mình, dĩ nhiên không thể có tham vọng nói mình tìm được, mà chỉ chứng minh là đã cố hết sức tìm. Những sai lầm của tôi là tất yếu, nhưng chính những sai lầm ấy sẽ giúp các bạn Việt Nam đỡ vất vả hơn trên con đường xây dựng nền văn hoá của tương lai. Chính vì nhu cầu tìm đường mà tôi nghiên cứu Hồ Chí Minh, con người đã tìm đường và tìm được đường đi cho cách mạng. Tôi tin rằng đường đi cho cách mạng đã tìm được thì đường đi cho một nền văn hoá thích hợp với mong mỏi của Hồ Chí Minh cũng tìm được. Cho nên tôi bảo vệ Hồ Chí Minh và nền văn hoá mà Hồ Chí Minh muốn thực hiện.

Vì con đường tôi đi là tìm hiểu tại sao, cho nên có lời nói đầu này cắt nghĩa tại sao tôi đã chọn con đường không quen thuộc. Tôi cảm ơn Nhà xuất bản Thanh Niên và các bạn trong và ngoài nước đã có nhã ý quan tâm tới những công trình của tôi, dù như chính tôi cũng nhận thấy chúng khó nghe.

Ngày 01 tháng 05 năm 2000

CHƯƠNG I

TRUYỀN THỐNG VĂN HOÁ VÀ CÁCH XÂY DỤNG VĂN HOÁ DÂN TỘC

I. Tầm quan trọng của truyền thống văn hoá.

1. Cách nhìn hiện đại về truyền thống văn hoá:

Mãi đến gần đây, trước những thay đổi to lớn, bất ngờ, thế giới mới nhận thấy tầm quan trọng của truyền thống văn hoá. Theo các tư liệu của UNESCO, người ta nhận thấy rằng:

- Thứ nhất, việc chuyển một đất nước từ nghèo nàn sang giàu có không phải là quá lâu dài, khi đất nước đã có một sự lãnh đạo đúng đắn. Kinh nghiệm cho thấy thời gian đó chỉ cần vài chục năm: trường hợp của Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan là thế. Nhưng việc có được một nền văn hoá có bản sắc riêng là rất khó. Phải mất một nghìn năm, trong những điều kiện đặc biệt mới có được một nền văn hoá có bản sắc riêng.